

Số: 17/QĐ-BCT

Hà Nội, ngày 08 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng ngày 20 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 40/2025/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị định số 55/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng;

Căn cứ Thông tư số 64/2025/TT-BCT ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ Công Thương hướng dẫn thủ tục hành chính nội bộ trong công tác phối hợp giữa cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng với cơ quan quản lý ngành, lĩnh vực về kiểm soát hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung;

Xét đề nghị của Chủ tịch Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này thủ tục hành chính nội bộ được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương như Phụ lục kèm theo.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Chủ tịch Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

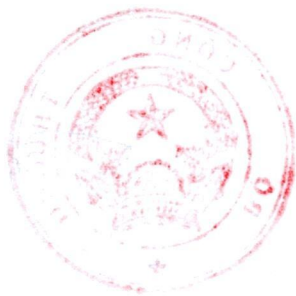
Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Q. Bộ trưởng Lê Mạnh Hùng (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ (Cục KSTTHC);
- Ủy ban nhân dân, Sở Công Thương các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC;
- Văn phòng Bộ (THCC);
- Lưu: VT, CT.



KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Phan Thị Thắng



PHỤ LỤC

Về thủ tục hành chính nội bộ sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương
(Ban hành kèm theo Quyết định số 17 /QĐ-BCT ngày 08 tháng 01 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

PHẦN I DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Tên văn bản quy phạm pháp luật quy định nội dung sửa đổi, bổ sung thủ tục hành chính	Cơ quan thực hiện
Thủ tục hành chính nội bộ cấp trung ương				
1	Cung cấp danh sách tổ chức, cá nhân kinh doanh áp dụng hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung trong giao dịch với người tiêu dùng	Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng	Thông tư số 64/2025/TT-BCT ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ Công Thương hướng dẫn thủ tục hành chính nội bộ trong công tác phối hợp giữa cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng với cơ quan quản lý ngành, lĩnh vực về kiểm soát hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung	Cơ quan quản lý ngành, lĩnh vực

PHẦN II NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ CẤP TRUNG ƯƠNG

Cung cấp danh sách tổ chức, cá nhân kinh doanh áp dụng hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung trong giao dịch với người tiêu dùng

1. Trình tự thực hiện

- Cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng thuộc Bộ Công Thương lập hồ sơ đề nghị cơ quan quản lý ngành, lĩnh vực phối hợp cung cấp danh sách tổ chức, cá nhân kinh doanh áp dụng hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung trong giao dịch với người tiêu dùng và gửi cho cơ quan quản lý ngành, lĩnh vực;

- Cơ quan quản lý ngành, lĩnh vực tiếp nhận hồ sơ và gửi văn bản trả lời kèm theo danh sách tổ chức, cá nhân kinh doanh áp dụng hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung trong ngành, lĩnh vực mình quản lý theo mẫu số 02 tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 64/2025/TT-BCT trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị.

2. Cách thức thực hiện

- Nộp trực tiếp;
- Qua bưu điện;
- Nộp trực tuyến trên môi trường điện tử.

3. Thành phần, số lượng hồ sơ

- Thành phần hồ sơ: Văn bản đề nghị cung cấp danh sách tổ chức, cá nhân sử dụng hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung theo mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 64/2025/TT-BCT.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

4. Thời hạn giải quyết: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị.

5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính nội bộ: Cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng thuộc Bộ Công Thương.

6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính nội bộ:

Cơ quan quản lý ngành, lĩnh vực.

7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính nội bộ: Văn bản trả lời kèm theo danh sách tổ chức, cá nhân kinh doanh áp dụng hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung.

8. Phí, lệ phí: Không quy định.

9. Tên mẫu tờ khai:

- Văn bản đề nghị cung cấp danh sách tổ chức, cá nhân sử dụng hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung theo mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 64/2025/TT-BCT.

- Mẫu văn bản về việc cung cấp danh sách tổ chức, cá nhân kinh doanh theo mẫu số 02 tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 64/2025/TT-BCT.

10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện :

không quy định

11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính nội bộ

- Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng ngày 20 tháng 6 năm 2023;
- Nghị định số 55/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.
- Thông tư số 64/2025/TT-BCT ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ Công Thương hướng dẫn thủ tục hành chính nội bộ trong công tác phối hợp giữa cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng với cơ quan quản lý ngành, lĩnh vực về kiểm soát hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung.

Mẫu số 01

BỘ CÔNG THƯƠNG
TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC (1)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .../(2)...-...(3)...

.....(4), ngày... tháng ... năm ...

V/v đề nghị phối hợp cung cấp danh sách tổ chức,
 cá nhân kinh doanh

Kính gửi: ...(5)

Căn cứ quy định tại khoản 4 Điều 28 Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng số 19/2023/QH15 và Điều 2 Thông tư số.... hướng dẫn về thủ tục hành chính nội bộ trong công tác phối hợp giữa cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng với cơ quan quản lý ngành, lĩnh vực về kiểm soát hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung, ...(1) trân trọng đề nghị quý cơ quan phối hợp cung cấp danh sách tổ chức, cá nhân kinh doanh [trong lĩnh vực .../ đăng ký hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung tại trung ương/ địa phương] (6) gồm các nội dung sau:

... (7)

Đề nghị quý cơ quan phối hợp cung cấp danh sách trong vòng 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản này về ..(1) theo địa chỉ:

Trân trọng cảm ơn sự phối hợp của quý cơ quan.

Nơi nhận:

- Như trên;

-...

- Lưu:

VT, ...(8)..(9).

QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ

(Chữ ký của người có thẩm quyền,
 dấu/chữ ký số của cơ quan, tổ chức)

Họ và tên**Ghi chú:**

- (1) Tên cơ quan, tổ chức hoặc chức danh nhà nước ban hành công văn.
- (2) Chữ viết tắt tên loại văn bản.
- (3) Chữ viết tắt tên cơ quan, tổ chức hoặc chức danh nhà nước ban hành văn bản.
- (4) Địa danh.
- (5) Tên cơ quan, tổ chức được đề nghị cung cấp danh sách.
- (6) Trường hợp gửi cho cơ quan quản lý ngành, lĩnh vực: ghi lĩnh vực hoạt động của tổ chức, cá nhân kinh doanh cần cung cấp danh sách;

Trường hợp gửi cho cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng: ghi “*đăng ký hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung tại trung ương/ địa phương*”.

(7) Cơ quan, tổ chức phát hành công văn ghi rõ nội dung cần cung cấp, ví dụ:

- Thông tin tổ chức, cá nhân kinh doanh (*tên đầy đủ, địa chỉ trụ sở chính, mã số thuế/giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, người đại diện theo pháp luật và thông tin liên hệ*);

- Phạm vi và loại hình hoạt động kinh doanh (*ví dụ: kinh doanh dự án nhà ở thương mại (nhà ở riêng lẻ/ chung cư), nhà ở xã hội (nhà ở riêng lẻ/ chung cư), truyền hình trả tiền, du lịch ...*);

- Tình trạng giấy phép hoặc giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của cơ quan ngành, lĩnh vực (nếu có);

- Tình trạng đăng ký và công khai hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung (*đã đăng ký/chưa đăng ký; đã hoàn thành/ chưa hoàn thành nghĩa vụ đăng ký; thời điểm hoàn thành nghĩa vụ đăng ký*).

(8) Chữ viết tắt tên đơn vị soạn thảo và số lượng bản lưu (nếu cần).

(9) Ký hiệu người soạn thảo văn bản và số lượng bản phát hành (nếu cần).

TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC CHỦ QUẢN (1)
TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC (2)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .../(3)...-(4)...

V/v cung cấp danh sách tổ chức, cá nhân kinh
doanh

.....(5), ngày... tháng ... năm ...

Kính gửi: ...(6)

Trả lời Công văn số ngày của ...(6)..., căn cứ quy định tại khoản 4 Điều 28 Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng số 19/2023/QH15 và Điều 2 Thông tư số..... hướng dẫn về thủ tục hành chính nội bộ trong công tác phối hợp giữa cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng với cơ quan quản lý ngành, lĩnh vực về kiểm soát hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung, ...(2)... cung cấp danh sách tổ chức, cá nhân kinh doanh với các thông tin theo yêu cầu như tại tài liệu kèm theo.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh, TP trực thuộc TW (SCT);
- ...
- Lưu:
- VT, ...(7)..(8).

QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ

(Chữ ký của người có thẩm quyền,
dấu/chữ ký số của cơ quan, tổ chức)

Họ và tên

Ghi chú:

- (1) Tên cơ quan, tổ chức chủ quản trực tiếp (nếu có).
- (2) Tên cơ quan, tổ chức hoặc chức danh nhà nước ban hành công văn.
- (3) Chữ viết tắt tên loại văn bản.
- (4) Chữ viết tắt tên cơ quan, tổ chức hoặc chức danh nhà nước ban hành văn bản.
- (5) Địa danh.
- (6) Tên cơ quan, tổ chức đề nghị cung cấp danh sách.
- (7) Chữ viết tắt tên đơn vị soạn thảo và số lượng bản lưu (nếu cần).
- (8) Ký hiệu người soạn thảo văn bản và số lượng bản phát hành (nếu cần)